

# SỐ 385

## KINH TRUNG ẤM

Hán dịch: Đời Diêu Tân, Sa-môn Trúc Phật Niệm,  
người đất Lương Châu.

### QUYỀN THƯỢNG

#### Phẩm 1: NĂM THỆ NGUYỆN RỘNG LỚN CỦA NHƯ LAI NHẬP THÂN TRUNG ẤM ĐỂ GIÁO HÓA

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật trú tại vườn cây Song thọ, thuộc thành Ca-tỳ-la-bà-đâu, cách bốn mươi chín bộ về phía Bắc, là chỗ thiêu xác.

Vào ngày mồng tám, lúc nửa đêm đầy sao sáng, bấy giờ Như Lai

– theo như năm pháp hoằng thệ của chư Phật – bỗng nhiên phân tán thân xá-lợi. Khi ấy, trời đất sáu phen chấn động, mười phương chư Phật đều đến phò trợ. Đó là pháp hoằng thệ thứ nhất.

Sáu phen chấn động là những gì?

1. Thân Như Lai xuất hiện ở phương Đông, biến mất ở phương Tây.
2. Thân Như Lai xuất hiện ở phương Tây, biến mất ở phương Đông.
3. Thân Như Lai xuất hiện ở phương Bắc, biến mất ở Phương

Nam. Bắc.

4. Thân Như Lai xuất hiện ở phương Nam, biến mất ở phương

5. Thân Như Lai xuất hiện ở bốn phía, biến mất ở trung ương.

6. Thân Như Lai xuất hiện ở trung ương, biến mất ở bốn phía.

Khi Đức Như Lai vừa mới cất chân đi bảy bước, trời đất đều chuyển động mạnh, mười phương chư Phật đều đến phò trợ. Đó là pháp hoằng thệ thứ hai.

Đức Như Lai đi đến cội Bồ-đề ngồi kiết già, phát thệ nguyện: “Ta không thành Phật, thế không đứng dậy!”. Bấy giờ trời đất chấn động mạnh, mười phương chư Phật đều đến phò trợ. Đó là pháp hoằng thệ thứ ba.

Như Lai tuy nghe tên ma Ba-tuần mà tâm không khiếp sợ, sức thệ nguyện mạnh mẽ khiến trời đất biến động lớn, mười phương chư Phật đều đến phò trợ. Đó là pháp hoằng thệ thứ tư.

Như Lai xả bỏ thọ mạng, hiện tướng diệt độ, nhập thân trung ấm để giáo hóa chúng sinh, bấy giờ trời đất chấn động mạnh, mười phương chư Phật đều đến khen ngợi. Đó là pháp hoằng thệ thứ năm.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhập Tam-muội Hỏa viêm mà phân tán thân xá-lợi. Ngài ngự trên đài sen báu, cách mặt đất bảy nhẫn, khiến vô lượng vô hạn na-do-tha chúng sinh, trời, rồng, quỷ thần, A-tu-la, Chiên-đà-la, Càn-thát-bà, Ca-lâu-la, Cưu-bàn-trà, Phú-đan-na, nhân và phi nhân... đều thấy Đức Như Lai ngồi trên hoa sen báu.

Lúc này, Đức Thế Tôn hướng về xá-lợi nói tụng:

*Ở trong vô số kiếp*

*Các địa chủng*

*nuôi người Ta nay được*

*lìa người Vui như rắn*

*thoát vỏ.*

*Trong năm đường*

*sinh tử Xứ nào cũng có*

*người Chỉ lìa nhau tạm*

*thời Tịch diệt không còn*

*nữa. Oai thần tiếp địa*

*chủng Nhờ người Ta*

*vượt qua Hối ôi, biệt ly*

*khổ!*

*Sống chết kéo  
theo nhau. Oai thần của  
chư Phật*

*Tiếp nhận nhiều vô số.*

Đức Thế Tôn nói tụng này rồi, từ chân lên tim, đến nhục kế phóng ra tám vạn bốn ngàn ức ánh sáng, chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, trên đến các cõi hư không. Chúng sinh trong các cõi ấy đều thấy ánh sáng này, hoặc có chúng sinh tìm theo ánh sáng mà đến, hoặc có các Đức Phật sai khiến các Bồ-tát đi tới cõi Ta-bà.

Đức Thế Tôn tự nghĩ: “Hình thể thân trung ấm này rất vi tế, chỉ có các Đức Phật Thế Tôn mới có thể nhìn thấy được, nhưng các chúng sinh ở đây có các bậc hữu học, vô học, nhất trụ, nhị trụ cho đến cửu trụ không phải là cảnh giới của họ có thể nhìn thấy được. Ta nay dùng oai thần của Phật vào Tam-muội Chiếu minh, khiến cho bốn bộ chúng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uu-bà-tắc, Uu-bà-di nhìn thấy được hình thể vi tế này”.

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền nhập định vô ngại, quán cảnh giới hư không, thấy chúng sinh kẻ sinh kẻ diệt, còn những người hành theo giới cấm của Như Lai thì vắng lặng tịch mặc, quán tướng bất tịnh, một trăm bảy mươi hành là nhân duyên của gốc khổ, cho đến mười hai dây xiềng xích của sinh tử.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói tụng:

*Nay vào cảnh vi  
diệu Hình trung ấm cực  
tế Giáo hóa chúng sinh  
kia Gấp nhiều lần Diêm-  
phù.*

*Không chấp trước tướng  
thường Tướng vui, không, vô  
định*

*Kiến lập cõi đạo đức  
Xả thọ, không chối  
nhiễm. Vốn từ a-tăng-ky  
Tế độ kẻ khó độ  
Huống hình vi diệu  
này Không lỗi, thật khó*

*thay! Tâm Ta nay hoằng thệ  
Không tạp, không còn  
nhiễm Gốc đạo đức Bồ-đề  
Phạm hạnh: pháp cứu cánh.*

Đức Thế Tôn nói xong, lại phóng ra tia sáng trăng  
giữa chặng mày, chiếu khắp phương Đông vô lượng vô hạn thế  
giới; phương Nam, phương Tây, phương Bắc cũng như thế. Đức Thế  
Tôn lại thu giữ các hào quang kia khiến chúng nhiễu quanh chỗ Phật  
bảy vòng, từ trên đỉnh mà vào.

Khi đó, Bồ-tát Di-lặc từ chỗ ngồi đứng dậy, vén áo vai phải, gối  
phải quỳ xuống, chấp tay bạch Phật:

–Vui thay, bạch Thế Tôn! Xưa nay chưa từng nghe, xưa nay chưa  
từng thấy. Hình chất cực tế của chúng sinh trung ấm, thọ mạng  
dài ngắn, ăn uống ngon dở là những loại thế nào, con mong muốn  
được nghe.

Đức Thế Tôn dạy:

–Hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ điều này, Ta sẽ phân biệt rõ  
ràng cho ông rõ. Như thế nào, này Di-lặc! Ở cõi Diêm-phù-đề, trẻ  
con sinh ra cho đến ba tuổi, sự nuôi nấng của người mẹ đã cho  
uống bao nhiêu sữa?

Bồ-tát Di-lặc đáp:

–Uống một trăm tam mươi hộc, chưa kể phần uống máu khi ở  
trong bụng mẹ.

Ở cõi Đông Phất-vu-đãi, trẻ con sinh ra cho đến ba tuổi uống một  
ngàn tam trăm hộc.

Ở cõi Tây Câu-da-ni, trẻ con sinh ra cho đến ba tuổi uống tam  
trăm tam mươi hộc.

Ở cõi Bắc Uất-đan-việt, trẻ con sinh ra thì ngồi được, người đi  
đường cho mút tay, bảy ngày thì thành nhân, cõi đó không có sữa.

Chúng sinh trung ấm thì uống hơi gió.

Chúng sinh cõi Diêm-phù-đề thọ mạng một trăm tuổi, ở cõi Đông  
Phất-vu-đãi thọ mạng năm trăm tuổi, ở cõi Tây Câu-da-ni thọ mạng  
hai trăm năm mươi tuổi, ở cõi Bắc Uất-đan-việt thọ mạng một ngàn  
tuổi.

Chúng sinh trung ấm thọ mạng bảy ngày.

Khuôn mặt người ở cõi Diêm-phù-đề thì trên rộng dưới hẹp.

Khuôn mặt người ở cõi Phất-vu-đãi thì thẳng tròn.

Khuôn mặt người ở cõi Câu-da-ni thì trên hép dưới rộng.

Khuôn mặt người ở cõi Uất-đan-việt thì vuông thẳng.

Diện trạng của chúng sinh trung ấm như người ở cõi trời Hóa Tự Tại.

Từ đây trở về sau, khi danh hiệu của Đức Thích Ca Mâu Ni đã diệt, Như Lai Diệu Giác xuất hiện ở đời. Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn ở nơi không trung, ngồi trên hoa sen báu, phóng ra ánh sáng từ tướng lưỡi, chiếu tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi ở phương Đông, có quốc độ ở đó tên là Hóa, tên của Phật là Kiên Cố, đầy đủ mươi tôn hiệu, giáo hóa bằng Nhất thừa. Đức Phật kia thấy ánh quang minh này liền bảo các Bồ-tát, các Tộc tánh tử:

–Các ông có thấy ánh quang minh này không? Các Bồ-tát đáp:

–Vâng, chúng con có thấy. Bạch Thế Tôn! Không rõ ánh quang minh ấy là do Đức Phật nào chiếu đến thế giới này?

Đức Phật đáp:

–Ở phương Tây, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số thế giới, có thế giới tên là Sa-ha, Đức Phật ở cõi ấy hiệu Thích Ca Mâu Ni, nay đang diệt độ, xả thân xá-lợi, muốn vào trung ấm để giáo hóa chúng sinh. Đó là quang minh của Đức Như Lai Diệu Giác. Các ông muốn đến cõi ấy, nay chính là đúng lúc.

Bấy giờ, một trăm ba mươi ức Bồ-tát ở quốc độ kia vâng thọ lời Phật chỉ dạy đi đến thế giới Ta-bà.

Phật bảo các Bồ-tát:

–Các ông đến quốc độ kia lễ bái, phụng sự, cúng dường, chở mang tâm biếng trễ, khinh mạn. Hãy nhân danh của Ta mà thăm hỏi Đức Như Lai Diệu Giác: Ngài có hứng khởi, khinh an, đi lại mạnh khỏe chăng?

Các Bồ-tát vâng lời dạy bảo, đánh lễ nơi chân Phật, nhiều bên phải bảy vòng rồi bỗng nhiên biến mất ở đất và hiện đến cõi Sa-ha.

Về phương Nam, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Giải Thoát, Đức Phật ở đấy hiệu là Như Lai Chân Tịnh, đầy đủ mươi tôn hiệu. Đức Phật đó bảo các Bồ-tát:

– Các ông có trông thấy ánh quang minh kia  
không? Các Bồ-tát đáp:

– Chúng con có trông thấy. Bạch Thế Tôn! Không hiểu ánh quang minh ấy là của Đức Phật nào chiếu đến thế giới này?

Đức Phật ấy bảo:

– Ở phương Bắc, cách đây bảy mươi tám ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Sa-ha, Đức Phật nơi cõi ấy hiệu là Thích Ca Mâu Ni, hiện nay đang diệt độ, xả thân xá-lợi, muốn vào thân trung ấm để giáo hóa chúng sinh. Đó là ánh sáng của Đức Như Lai Diệu Giác. Các ông muốn đến cõi ấy, nay chính là đúng lúc.

Bấy giờ, một trăm ba mươi ức Bồ-tát ở quốc độ kia thọ lanh lời chỉ dạy của Phật để đi đến cõi Sa-ha.

Đức Phật ấy bảo:

– Các ông đến quốc độ ấy thân cận, phụng sự, cúng dường, chở mang lòng biếng trễ và khinh mạn. Hãy nhân danh Ta mà thăm hỏi Đức Như Lai Diệu Giác: Ngài có hứng khởi, khinh an, đi lại khỏe mạnh chăng?

Các Bồ-tát vâng thọ lời dạy bảo, đảnh lễ sát nơi chân Phật, nhiều bên phải bảy vòng rồi bỗng nhiên biến mất, liền đến cõi Sa-ha.

Về phương Bắc, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Lưu Ly, Phật ở cõi đó hiệu là Như Lai Lôi Âm, mươi tòn hiệu gồm đủ. Đức Phật bảo các Bồ-tát:

– Các ông có thấy quang minh kia  
chăng? Các Bồ-tát đáp:

– Vâng, chúng con có thấy. Bạch Thế Tôn! Không hiểu ánh quang minh của Đức Phật nào đã chiếu đến thế giới này?

Đức Phật kia bảo:

– Ở phương Nam, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Sa-ha, Đức Phật nơi cõi ấy hiệu là Thích Ca Mâu Ni, nay nhập diệt, xả thân xá-lợi, muốn vào trung ấm để giáo hóa chúng sinh. Đó là ánh quang minh của Đức Như Lai Diệu Giác. Các ông nếu muốn đến cõi ấy, nay chính là phải thời.

Bấy giờ, một trăm ba mươi ức Bồ-tát của quốc độ kia thọ lanh lời chỉ dạy của Phật để đi đến cõi Kham Nhã.

Đức Phật kia bảo:

– Các ông đến quốc độ kia lẽ bái, phụng sự, cúng dường, chớ mang lòng biếng trễ và khinh mạn. Hãy nhân danh Ta mà thăm hỏi Đức Như Lai Diệu Giác: Ngài có hứng khởi, khinh an, đi lại khỏe mạnh chăng?

Các Bồ-tát vâng lời dạy bảo, đánh lẽ sát nơi chân Phật, nhiều bên phải bảy vòng rồi bỗng nhiên biến mất, liền đến thế giới Sa-ha.

Về phía Đông bắc, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Không Tịnh, Đức Phật nơi cõi ấy hiệu là Hư Không Tạng, mười tôn hiệu trọn đầy, có một trăm ba mươi ức Bồ-tát.

Về phía Đông nam, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Xí Nhiên, Đức Phật nơi cõi ấy hiệu là Như Lai Quảng Hiển, mười tôn hiệu trọn đầy, Bồ-tát có một trăm ba mươi ức.

Về phía Tây nam, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Tinh Tú, Đức Phật nơi cõi ấy hiệu là Như Lai Nguyệt Quang, mười tôn hiệu gồm đủ, Bồ-tát có một trăm ba mươi ức.

Về phía Tây bắc, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Hoại Ma, Đức Phật nơi cõi đó hiệu là Như Lai Dũng Mạnh Phục, mười tôn hiệu trọn đầy, Bồ-tát có một trăm ba mươi ức.

Về phương Três, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Hải Tích, Đức Phật nơi cõi ấy hiệu là Như Lai Thượng Diệu, mười tôn hiệu trọn đầy, Bồ-tát có một trăm ba mươi ức.

Về phương Dưới, cách đây tám mươi bảy ức Hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Thông Đạt, Đức Phật nơi cõi ấy hiệu là Như Lai Vô Úy, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thể Tôn. Đức Phật đó bảo các Bồ-tát:

– Các ông có thấy ánh quang minh kia  
không? Các Bồ-tát đáp:

– Vâng, chúng con có nhìn thấy. Bạch Thế Tôn! Không rõ ánh sáng ấy là quang minh của Đức Phật nào chiếu đến thế giới này?

Đức Phật kia bảo:

– Về phương Três, cách đây tám mươi bảy ức hằng hà sa số cõi, có thế giới tên là Sa-ha, Đức Phật nơi cõi đó hiệu là Thích Ca Mâu Ni,

hiện nay đang diệt độ, xả thân xá-lợi, muốn vào trung ấm để giáo hóa chúng sinh. Đó là quang minh của Đức Như Lai Diệu Giác. Các ông nếu muốn đến cõi ấy, nay chính là phải lúc.

Quốc độ của Đức Phật kia có một trăm ba mươi ức Bồ-tát, thọ lanh lời chỉ dạy của Phật để đến thế giới Kham Nhẫn. Đức Phật kia dạy bảo các Bồ-tát:

—Các ông đến quốc độ kia lê bái, phụng sự, cúng dường, chở mang lòng biếng trễ và khinh mạn. Hãy nhân danh Ta mà thăm hỏi Đức Như Lai Diệu Giác: Ngài có hứng khởi, khinh an, đi lại khỏe mạnh chăng?

Các Bồ-tát vâng thọ lời dạy bảo, đánh lê sát nơi chân Phật, nhiễu bên phải bảy vòng rồi bỗng nhiên biến mất, liền đến cõi Sa-ha, lê bái, phụng sự, cúng dường Đức Như Lai Diệu Giác, đầu diện lê dưới chân Phật rồi ngồi qua một bên.

Bấy giờ, Đức Như Lai Diệu Giác xuất hiện tướng lưỡi rộng dài, hai bên vượt quá tai, như sắc hoa Uú-bát, như sắc hoa sen đỏ, nói:

—Ta từ vô số a-tăng-kỳ kiếp, hành các pháp thanh tịnh, không có hư vọng. Nhân duyên hóa độ chúng sinh của Ta đã xong, như vứt bỏ thi hài nơi đồng trống vắng, nay lại tạo duyên để bắt đầu lập hạnh. Chư vị Bồ-tát ở đây có người lập căn đat được lực, có vị mới phát tâm, lại có bốn chúng chưa bước vào đạo tích (quả Tu-dà-hoàn), phải nhờ oai thần tiếp dẫn và sức của Phật, khiến đại chúng kia mới nhận biết được pháp khó có và không thể nghĩ bàn của chư Phật thời quá khứ, hiện tại và vị lai.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói tụng:

*Đời lăm kẻ ngu  
mê Không vào pháp vô  
lại Trở lại trong năm  
đường Hành nhiệm ô  
bất tịnh. Ta dù ở Ta-bà*

*Cứu độ năm dục  
khổ Lành thay sở nguyện  
xưa Ngày nay đã trọn  
thành. Như khạc nhổ nơi  
đất*

*Kẻ trí ai  
uống lại? Ta từ  
vô số kiếp*

*Tu hạnh Phật  
thanh tịnh. Xả thân lại  
thọ thân Không phải đôi  
ba kiếp Như có người  
sáng trí Giữ đất vạch xá-  
lợi.*

*Huống lại gấp  
mình Ta Có kẻ không  
giải thoát Sinh tử  
ngày đêm dài Tối tăm  
trong năm cõi.*

*Đoạn diệt không  
đường dài Cầu Niết-bàn  
Phật dài Vốn hiệu Thích  
Ca Văn Lưu xá-lợi hóa độ*

*Nay Ta nhập  
không giới Trung ấm  
độ chúng mê.*

Đức Thế Tôn nói tụng xong, tám vạn bốn ngàn na-do-tha chúng sinh chán lìa sinh tử, đều phát ý đạo Chánh chân vô thượng (Phát tâm Bồ-đề, cầu đạo quả Chánh giác vô thượng). Lại có bảy mươi ức chúng sinh dứt hết các trần c生死, đắc pháp nhãn thanh tịnh. Bồ-tát trong ma giới gồm bảy ngàn vạn chúng liền từ chỗ ngồi đứng dậy, thâu giữ y phục, hoan hỷ mà lui ra.

